

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NGHI SƠN  
TỈNH THANH HÓA**  
Bản án số: 17/2021/HSST  
Ngày: 04/2/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN - TỈNH THANH HOÁ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: Mai Đình Thuận.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông: Nguyễn Xuân Tĩnh

Ông: Nguyễn Quang Học

Thư ký phiên toà: Ông Trịnh Huy Thuận – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn – Thanh Hoá.

Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn tham gia phiên toà:

Bà: Hà Thị Hường - Kiểm sát viên

Ngày 04/02/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xét xử vụ án hình sự công khai sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/HSST ngày 12/01/2021 đối với bị cáo;

Nguyễn Thị N - Sinh năm 1987; tại phường T, thị xã N, Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Tổ Dân Phố Minh Sơn, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa, Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn M và bà: Phan Thị M; chồng: Phan Văn Hùng, có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016;

Tiền án: Tại Bản án số 23/HSST ngày 15/2/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt Nguyễn Thị N 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bị hại:* chị Lê Thị L sinh năm 1977 (vắng mặt).

Trú tại: Tổ dân phố Tân Hòa, phường Hải H, thị xã N, Thanh Hóa.

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Phan Văn H sinh năm 1987 (vắng mặt).

Trú tại: Tổ dân phố Minh Sơn, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 22/10/2020, Nga điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Lead, màu xanh nâu, biển kiểm soát 36B6 – 34607 của gia đình (Xe đứng tên đăng ký là Phan Văn H là chồng của N) để đi từ công ty giày ANNORA về nhà. Trên đường về Nga điều khiển xe mô tô rẽ vào khu vực chợ tạm phía trước cổng Bệnh viện đa khoa khu vực thị xã N thuộc Tổ dân phố Xuân Hòa, phường H, thị xã N Thanh Hóa để mua thức ăn. Nga dừng xe mô tô phía ngoài trước cổng chợ rồi đi vào quầy bán hàng Tôm bên trong chợ. Tại đây Nga nhìn thấy chị Lê Thị L, trú tại Tổ dân phố Tân Hòa, phường H, thị xã N Thanh Hóa đang cúi xuống chọn Tôm để mua, bên trong bao áo dạ bên phải màu hồng mà chị L đang mặc có một cọc tiền, thấy vậy Nga nảy sinh ý định lấy trộm số tiền trên của chị L, N tiến sát lại gần chị L rồi dùng tay trái của mình thò vào bên trong bao áo của chị L lấy cọc tiền đó ra, Nga cất số tiền đó vào bao quần của mình rồi quay ra nơi để xe mô tô. Nga điều khiển xe mô tô đi về nhà mình tại Tổ dân phố Minh Sơn, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa rồi lấy số tiền trộm cắp được ra đếm được số tiền 9.266.000đ (Chín triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn đồng), bao gồm 18 (mười tám) tờ tiền Polymer Việt Nam mệnh giá 500.000đ, 01 (một) tờ tiền Polymer Việt Nam mệnh giá 200.000đ, 01 (một) tờ tiền Polymer Việt Nam mệnh giá 50.000đ, 01 (một) tờ tiền Polymer Việt Nam mệnh giá 10.000đ, 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000đ, 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000đ.

Tại Bản Kết luận giám định số 3126/PC09 ngày 01/12/2020 của Phòng PC09 Công an tỉnh Thanh Hóa Kết luận: 23 (Hai ba) tờ tiền Việt Nam đồng (vật chứng của vụ án) gửi đi giám định là tiền thật.

Quá trình làm việc với Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn Nguyễn Thị Nga đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi trộm cắp tiền của mình. Lời khai của Nga phù hợp với các tài liệu khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

\* Về vật chứng và dân sự của vụ án:

Nguyễn Thị N tự nguyện giao nộp số tiền 9.266.000đ, Cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức trả cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị L. Chị L không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Lead, màu xanh xám, biển kiểm soát 36B6 – 34607; 01 đăng ký xe mô tô số: 320948, tên chủ xe Phan Văn

Hùn địa chỉ thôn Minh Sơn, xã T, huyện T, Thanh Hóa, cấp cho xe mô tô nhãn hiệu: Honda, loại Lead, biển kiểm soát 36B6 – 34607; 01 quần vải dài màu nâu; 01 đôi giày nhựa nữ màu đen, dạng lưới đã ra quyết định chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã N để phục vụ công tác xét xử.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKSTG, ngày: 11/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N - Thanh Hoá truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thị N theo khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 5 Điều 64 Bộ luật hình sự đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị N từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

**\* Về vật chứng:** Đề nghị trả lại cho anh Phan Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Lead, màu xanh nâu, biển kiểm soát 36B6 – 34607; 01 đăng ký xe mô tô số: 320948, tên chủ xe Phan Văn H, cấp cho xe mô tô nhãn hiệu: Honda, loại Lead, biển kiểm soát 36B6 – 34607.

**\* Trả lại cho bị cáo** 01 quần vải dài màu nâu; 01 đôi giày nhựa nữ màu đen dạng lưới

Do bị cáo không có thu nhập ổn định đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

**\* Về phần dân sự:** Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo nhận tội không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

**[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an Huyện Tĩnh Gia, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên, Kiểm sát viên VKSND Huyện Tĩnh Gia trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau.**

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 22/10/2020, tại khu vực chợ tạm phía trước cổng bệnh viện đa khoa khu vực thị xã Nghi Sơn, thuộc tổ dân phố Xuân Hòa, phường Hải Hòa, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Chị Lê Thị Lý đang cúi xuống chọn Tôm để mua, bị cáo N quan sát thấy trong túi áo khoác của chị Lý có một bọc tiền và đã nảy sinh ý định trộm cắp số tiền trên. Lợi dụng lúc mua tôm chị L không để ý, bị cáo N đã có hành vi lén lút lấy bọc tiền trong túi áo chị L và nhanh chóng tẩu thoát. Số tiền mà bị cáo Nga chiếm đoạt của chị Lý là 9.266.000đ.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, hiện trường vụ án, tang vật đã thu hồi và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thị N phạm tội " Trộm cắp tài sản " Tội danh và hình phạt áp dụng được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

**[3] Tính chất vụ án:** Từ động cơ mục đích tư lợi muốn có tiền chi tiêu cho cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của chị Lê Thị L. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng tới tình hình trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung và cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian.

**[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:**

Bị cáo Nga đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội lần này trong thời gian thử thách theo bản án số 23/2017/HSST, ngày 15/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn), tỉnh Thanh Hóa. Do đó cần áp dụng hình phạt tù và tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù tại bản án số 23/2017/HSST, ngày 15/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã N), tỉnh Thanh Hóa, theo quy định tại Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện giao nộp số tiền mà bị cáo đã trộm cắp, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi

đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thể giáo dục cải tạo sớm trở thành người lương thiện.

**[5] Về vật chứng vụ án:** Quá trình điều tra và thẩm vấn tại phiên tòa xác định: Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đã sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu **01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Lead, màu xanh nâu, biển kiểm soát 36B6 – 34607 đi trộm cắp tài sản**. Kết quả điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản của vợ chồng N mua trong thời kỳ hôn nhân bằng nguồn tiền của hai vợ chồng, nên là tài sản chung của vợ chồng Nga. Do đó cần trả lại chiếc xe trên cho anh Phan Văn Hùng (chồng N) là phù hợp.

\* Trả lại cho bị cáo **01 quần vải dài màu nâu; 01 đôi giày nhựa nữ màu đen, dạng lưới**.

Do bị cáo thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

**[6] Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Nguyễn Thị Nga phạm tội: “ *Trộm cắp tài sản* ”.

\* Xử phạt: Nguyễn Thị N 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp 24 (hai bốn) tháng tù của bản án số 23/2017/HSST, ngày 15/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn), tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo Ng phải chịu hình phạt chung là 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

\* Về vật chứng: Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Lead, màu xanh nâu, biển kiểm soát 36B6 – 34607, số khung 7912HY100301, số máy JF79E0140055; đăng ký xe mô tô số: 320948, tên chủ xe Phan Văn H, cấp cho xe mô tô nhãn hiệu: Honda, loại Lead, biển kiểm soát 36B6 – 34607 cho anh Phan Văn Hùng.

\* Trả lại cho bị cáo Nga 01 quần vải dài màu nâu; 01 đôi giày nhựa nữ màu đen, dạng lưới.

Số tang vật trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Nghi Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/ 02/2021 và phiếu nhập kho số 41/2021 ngày 01/02/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an Thị xã Nghi Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Nghi Sơn.

\* Về trách nhiệm dân sự: Công nhận người bị hại chị Lê Thị L đã nhận đủ tài sản do bị cáo chiếm đoạt.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016, ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Bị cáo N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND thị xã N;
- Công an thị xã n;
- Chi cục THADS TX n
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Mai Đình Thuận**



.







